

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS-ST.
Ngày 15/01/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

Bà Lê Thị Hạnh Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 01 năm 2025 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn V, sinh ngày 01/01/1979, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình A, sinh năm 1930 và bà Dương Thị T, sinh năm 1934 (chết); vợ tên Phạm Thị T1, sinh năm 1989 (chết); con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; anh, chị, em ruột gồm có 08 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1962, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: 02 lần.

- Tại Bản án số 51/2005/HSST ngày 29/3/2005 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn V 01 (một) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đến nay bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.250.000 đồng do phạm tội mà có.

- Tại Bản án số 26/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt bị can Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không; nhân thân: Xấu. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Thị Mỹ H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có mặt.

Bị hại: Ông Mai Văn R, sinh ngày 02/02/1962. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Sơn Ngọc P, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lê Chí T2, sinh ngày 01/01/1978. Có mặt.

- Ông Huỳnh Văn Đ, sinh ngày 01/01/1973. Vắng mặt, không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một bao tải màu đỏ, kích thước 01 x 0,5 mét, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/9/2024, bị cáo Nguyễn Văn V cùng Thạch Ngọc D, sinh năm 1983, ngụ ấp K, xã K, huyện C, tỉnh Trà Vinh bàn bạc thống nhất với nhau chờ đến tối sẽ đi trộm cắp gà đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi đến nhà D lấy một bao tải màu đỏ để đựng gà, D mượn chiếc xuồng màu xanh của ông Sơn Ngọc P cùng bị cáo bơi xuồng về hướng xã M, huyện C tìm kiếm gà của các hộ dân nuôi gần tuyến sông để bắt trộm.

Đến khoảng 23 giờ đêm cùng ngày, khi đến đoạn sông thuộc ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo và D nghe tiếng gà gáy nên dừng lại, một mình D lên bờ đi theo đường hồ tôm tìm kiếm xung quanh phát hiện có nhiều gà đang ngủ trên cây gần chòi tôm của ông Mai Văn R thuộc ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, sau đó, D kêu bị cáo cùng đi đến bắt trộm gà của ông R, lúc này D dùng đoạn cây dài khoảng 01 mét bắt gà, khi bắt được gà D đưa cho bị cáo bỏ vào bao tải, D và bị cáo lần lượt bắt trộm được 04 con gà trống, trọng lượng mỗi con gồm: Một con nặng 1,9kg; một con nặng 1,450kg; một con nặng 1,550kg và một con nặng 1,650kg. Sau đó, bị cáo cầm bao tải đựng gà cùng với D đi đến chiếc xuồng đậu cặp bờ sông để tẩu thoát thì bị người dân phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cầm bao tải đựng 04 con gà trống, còn D thì chạy thoát. Vụ việc được trình báo đến Công an xã M tiếp nhận xác minh làm rõ, quản lý tài sản là 04 con gà trống, một bao màu đỏ và một chiếc xuồng.

Sau đó, Công an xã M chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 23/KL.HĐĐG ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Trị giá tài sản thiệt hại 04 con gà trống có trọng lượng nêu trên tại thời điểm bị mất trộm ngày 04/9/2024 là 655.000 đồng.

- Tại Bản án số 51/2005/HSST ngày 29/3/2005 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn V 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đến nay bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.250.000 đồng do phạm tội mà có, tiền án vẫn còn.

- Tại Bản án số 26/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt bị can Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nên tiền án vẫn còn.

Ngày 05/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội trộm cắp tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo tạm giam để phục vụ điều tra.

Đối với Thạch Ngọc D cùng bị cáo trộm cắp 04 con gà trị giá 655.000 đồng không đủ định lượng xử lý hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Từ khi trộm cắp tài sản đến nay, D bỏ trốn khỏi địa phương, không rõ đang ở đâu, khi nào mới làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với ông Sơn Ngọc P, khi D và bị cáo sử dụng chiếc xuồng của ông đi trộm cắp tài sản thì ông hoàn toàn không hay biết nên không xử lý.

Vật chứng của vụ án đã xử lý: Trao trả cho ông Mai Văn R 04 con gà trống (một con nặng 1,9kg; một con nặng 1,450kg; một con nặng 1,550kg và một con nặng 1,650kg); trả cho ông Sơn Ngọc P 01 chiếc xuồng màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Văn R không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS, ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại ông Mai Văn R trình bày: Vào khoảng 23 giờ đêm ngày 04/9/2024, ông bị mất trộm 04 con gà trống, trọng lượng mỗi con gồm: Một con nặng 1,9kg; một con nặng 1,450kg; một con nặng 1,550kg và một con nặng 1,650kg là do bị cáo V trộm cắp, ông thống nhất bản kết luận định giá 04 con gà trống trị giá 655.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự ông yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự ông đã nhận đủ 04 con gà bị mất trộm, nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 09 tháng đến 18 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại 04 con gà bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí.

- *Trợ giúp viên pháp lý bà Kim Thị Mỹ H trình bày lời bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất Cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS, ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì: Bị cáo học vấn 02/12 nên nhận thức hiểu biết quy định của pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền sự, bị cáo thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình phải nuôi 02 con và cha già, tài sản bị cáo trộm cắp giá trị không lớn, trong thời gian tạm giam bị cáo chấp hành tốt nội quy tại cơ sở giam giữ, không vi phạm, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét, về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, do bị cáo thuộc hộ nghèo xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn V nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại

Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 23 giờ đêm ngày 04/9/2024, tại ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi trộm cắp tài sản là 04 con gà trống, trọng lượng mỗi con gồm: Một con nặng 1,9kg; một con nặng 1,450kg; một con nặng 1,550kg và một con nặng 1,650kg của ông Mai Văn R, sinh năm 1962, ngụ khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 23/KL.HĐĐG ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Trị giá tài sản thiệt hại 04 con gà trống có trọng lượng nêu trên tại thời điểm bị mất trộm ngày 04/9/2024 là 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Xét thấy ngày 04/9/2024 bị cáo trộm cắp tài sản có trị giá 655.000 đồng, tuy số tiền chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (tức dưới 2.000.000 đồng) nhưng do trước đó bị cáo có 02 tiền án:

- Tại bản án số 51/2005/HSST ngày 29/3/2005 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn V 01 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đến nay bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 1.250.000 đồng do phạm tội mà có, tiền án vẫn còn.

- Tại bản án số 26/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tính đến nay bị cáo chưa nộp 200.000 đồng án phí, tiền án vẫn còn.

Tính đến ngày 04/9/2024 bị cáo chưa được xóa án tích 02 bản án nêu trên, tiền án vẫn còn, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/9/2024 và bị bắt quả tang. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe để tham gia lao động, tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân và giúp ích gia đình, nhưng bị cáo không làm được việc này, bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa, vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải qua lao động, bị cáo cùng Thạch Ngọc D đã lén lúc giữa đêm

khuya trộm cắp 04 con gà của ông Mai Văn R giá trị là 655.000 đồng, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo trộm cắp tài sản của bị hại mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là hành vi đáng lên án, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa, sau khi chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo không biết khắc phục sửa chữa, chầm dứt hành vi vi phạm pháp luật để làm người công dân tốt, sống lương thiện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Mai Văn R trình bày ông đã nhận lại 04 con gà trống bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Xét thấy một bao tải màu đỏ, kích thước 01 x 0,5 mét, đã qua sử dụng là của bị cáo dùng làm công cụ phạm tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn V thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp án phí.

[5]. Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý bà Kim Thị Mỹ H trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn V nêu ra các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng. Tuy nhiên Trợ giúp viên pháp lý nêu ra các tình tiết như bị cáo không có tiền sử, thuộc hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình phải nuôi 02 con và cha già, tài sản bị cáo trộm cắp thiệt hại không lớn, trong thời gian tạm giam bị cáo chấp hành tốt nội quy tại cơ sở giam giữ, không vi phạm, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một bao tải màu đỏ, kích thước 01 x 0,5 mét, đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn V được miễn nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm